

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HSST  
Ngày: 17/6/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU - TỈNH BẠC LIÊU**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà **Phạm Thị Chi**

***Các hội thẩm nhân dân:***

- 1. Ông Lê Tuấn Kiệt**
- 2. Bà Khuru Liên Dung**

***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Hoàng Thị Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Văn Duy** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 52/2022/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 đối với:

**Bị cáo:** **Trương Văn Tr** – sinh ngày 16/8/1997 (Tên gọi khác: không có tên gọi khác); Nơi sinh: tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú ở: Số 83/415C, khóm A, phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; cha là ông Trương Thanh L, sinh năm 1977, mẹ là bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1979; chưa có vợ con. Tiền sự, Tiền án: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/01/2022 đến nay, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 16/12/2021 sau khi làm hồ tại Phường C, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trương Văn Tr đã mượn của chủ thầu 200.000 đồng và về nhà. Sau đó Trương Văn Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại surius, biển kiểm soát 36G1-068.73 của bà Mai Thị O đi từ nhà đến hẻm không số cầu số 4, thuộc khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc Liêu mua 200.000

đồng ma túy của một thanh niên (không rõ lai lịch). Người thanh niên giao cho Tr 01 bìch nylon màu trắng, có đường viền màu đỏ gần chỗ nếp miệng, kích thước 02cm x 1,4cm bên trong có chứa ma túy. Sau khi mua ma túy xong, Tr cầm ma túy trên tay trái và điều khiển xe hướng về nhà để sử dụng, khi đi đến ngã tư giao nhau giữa đường Hòa Bình và đường Trần Phú thuộc khóm 4, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu thì bị lực lượng Công an Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Đã thu giữ tang vật là 01 bìch nylon màu trắng, có đường viền màu đỏ gần chỗ nếp miệng, kích thước 02cm x 1,4cm bên trong có chứa các hạt tinh thể, màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại surius, biển kiểm soát 36G1-068.73, số khung 234653, số máy 234654.

Theo kết quả của phiếu xét nghiệm chất ma túy ngày 16/12/2021 của Bệnh viện chuyên khoa tâm thần Bạc Liêu cho thấy Trương Văn Tr dương tính với chất ma túy. Tại Bản kết luận giám định số 09/KLGĐ –MT- PC09 ngày 04/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể bên trong bìch nylon (ký hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có tổng khối lượng 0,21062 gam. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của cơ quan chuyên môn.

Quá trình điều tra, Trương Văn Tr thừa nhận bản thân có sử dụng ma túy, ngày 16/12/2021 Tr mua 200.000 đồng ma túy và đang trên đường về nhà để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Bản cáo trạng số: 56/CT-VKS-HS ngày 28/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Trương Văn Tr về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn Tr khai nhận hành vi phạm tội của mình như các lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và như nội dung tại Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu. Đồng thời, tại phiên tòa bị cáo Trương Văn Tr xác định: Số ma túy bị cáo mua nhằm mục đích sử dụng cá nhân, không vì mục đích nào khác, bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy từ hai năm trước khi bị bắt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, sau khi nêu tóm tắt nội dung và phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật vẫn giữ nguyên quan điểm theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Tuyên bố bị cáo Trương Văn Tr phạm tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*”

-Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn Tr mức án tù 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

-Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng

hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Trương Văn Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Tr do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy và điều tra xử lý sau là có căn cứ.

Bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn Tr đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ 30 phút, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trương Văn Tr đã đến hẻm không số cầu số 4, thuộc khóm 6, Phường 7 đường Hòa Bình, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu mua 200.000đ ma túy của một thanh niên không rõ lai lịch. Sau khi mua ma túy xong thì Tr cầm ma túy trên tay trái và điều khiển xe hướng về nhà để sử dụng, khi đi đến ngã tư giao nhau giữa đường Hòa Bình và đường Trần Phú thuộc khóm 4, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu thì bị lực lượng Công an Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Kết luận giám định số 09/KLGD – MT- PC09 ngày 04/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể bên trong bọc nylon (ký hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có tổng khối lượng 0,21062 gam. Việc bị cáo cầm trên tay, cất giấu khối lượng ma túy 0,21062 gam mục đích dùng cho bản thân sử dụng là đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được sự nguy hiểm khi sử dụng ma túy, việc cất giữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo Tr là nguy hiểm

cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến đời sống xã hội do ma túy là chất gây nguy hại cho con người và còn là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo Tr do không rõ lai lịch, họ tên, địa chỉ nên không làm việc được Cơ quan điều tra khởi tố điều tra, xử lý sau là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: vật chứng là số ma túy còn lại sau giám định 0,19730 gam là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành được nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại surius, biển kiểm soát 36G1-068.73 là của bà Mai Thị O, bà O không biết bị cáo Tr dùng chiếc xe này để đi mua ma túy nên cơ quan Điều tra đã trả lại cho đã trả lại chiếc xe cho bà O là phù hợp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Tr phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn Tr phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Trương Văn Tr 01(Một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong 01 (một) gói niêm phong còn nguyên vẹn, trên gói có dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu và dòng chữ “09/GĐMT-2022” (Mẫu vật

còn lại sau giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,19730 gam).

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/5/2022)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trương Văn Tr phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bản án hình sự sơ thẩm tuyên công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- CQ Điều tra CA TP Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS TP Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Chi**